

Khánh Hòa, ngày 28 tháng 11 năm 2019

SỐ: 31/HD - TS₃

**HƯỚNG DẪN
ĐÁNH GIÁ, PHÂN LOẠI CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, LĐHĐ;
BÌNH XÉT DANH HIỆU THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM 2019**

**PHẦN I
ĐÁNH GIÁ PHÂN LOẠI CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, LĐHĐ**

I. Các căn cứ pháp lý để thực hiện đánh giá, phân loại

- Luật cán bộ, công chức;
- Luật Viên chức;
- Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;
- Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;
- Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức;
- Nghị định số 88/2017/NĐ-CP ngày 27/7/2017 của Chính phủ về sửa đổi một số điều của Nghị định số 56/2015/NĐ-CP;
- Quy định số 89-QĐ/TW ngày 04/8/2017 Quy định khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lảnh đạo, quản lý các cấp;
- Công văn hướng dẫn của Bộ nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại năm 2019.

II.Nội dung đánh giá

1. Đối với công chức (Viện trưởng và các Phó Viện trưởng)

Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại năm 2019.

2. Đối với viên chức và lao động hợp đồng

Theo quy định tại Khoản 1, 2 Điều 41 Luật Viên chức, nội dung đánh giá đối với viên chức bao gồm:

- a) Kết quả thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ theo hợp đồng làm việc đã ký kết;
- b) Việc thực hiện quy định về đạo đức nghề nghiệp;
- c) Tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân, tinh thần hợp tác với đồng nghiệp và việc thực hiện quy tắc ứng xử của viên chức;

d) Việc thực hiện các nghĩa vụ khác của viên chức.

Viên chức tham gia quản lý từ cấp Phó Trưởng phòng/Trung tâm, Phụ trách kế toán các đơn vị thuộc và trực thuộc, ...trở lên còn đánh giá theo các nội dung sau:

- e) Năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ;
- g) Kết quả hoạt động của đơn vị được giao quản lý, phụ trách.

III. Phân loại đánh giá

1. Đối với công chức (Viện trưởng và các Phó Viện trưởng)

Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại năm 2019.

2. Đối với viên chức và lao động hợp đồng

Theo quy định tại Điều 42 Luật Viên chức, căn cứ vào kết quả đánh giá, viên chức được phân loại theo 4 mức sau:

- a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;
- b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ;
- c) Hoàn thành nhiệm vụ;
- d) Không hoàn thành nhiệm vụ.

IV. Thẩm quyền và trách nhiệm đánh giá, phân loại

1. Viện trưởng

Đánh giá, phân loại đối với các Trưởng/Phó các đơn vị trực thuộc được phân công phụ trách tại Thông báo số 179/TB-TS₃ ngày 20/7/2018 về việc phân công công tác lãnh đạo Viện Nghiên cứu Thủy sản III và chịu trách nhiệm về kết quả đánh giá, phân loại.

2. Phó Viện trưởng

Đánh giá, phân loại đối với Trưởng/Phó các đơn vị trực thuộc được Viện trưởng phân công phụ trách tại Thông báo số 179/TB-TS₃ ngày 20/7/2018 về việc phân công công tác lãnh đạo Viện Nghiên cứu Thủy sản III và chịu trách nhiệm về kết quả đánh giá, phân loại.

3. Trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc

Đánh giá, phân loại viên chức, lao động hợp đồng thuộc thẩm quyền quản lý và chịu trách nhiệm trước Viện trưởng về kết quả đánh giá phân loại.

V. Trình tự, thủ tục đánh giá, phân loại

1. Đối với công chức (Viện trưởng và các Phó Viện trưởng)

Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại năm 2019.

Công chức tự kiểm điểm công tác, nhận mức xếp loại theo hệ thống các tiêu chí đánh giá cán bộ tại Hội nghị cán bộ chủ chốt (bao gồm: Lãnh đạo Viện, Trưởng các đơn vị trực thuộc, đại diện Cấp ủy, Công đoàn, Đoàn thanh niên) nhận xét, đánh giá với công chức. Ý kiến nhận xét, đánh giá được lập thành biên bản và thông qua tại cuộc họp;

Tập thể lãnh đạo Viện nhận xét, đánh giá đối với công chức trong đó xác định rõ mức độ hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ của đơn vị được phân công phụ trách tại Thông báo số 179/TB-TS₃ ngày 20/7/2018. Ý kiến nhận xét, đánh giá được lập thành biên bản và có bản nhận xét đánh giá của Lãnh đạo Viện;

Lấy ý kiến của Cấp ủy Viện. Ý kiến nhận xét, đánh giá được lập thành biên bản và có nhận xét của Cấp ủy Viện.

Hoàn thiện hồ sơ trình Bộ trưởng xem xét, quyết định phân loại công chức.

2. Đối với viên chức quản lý, viên chức và lao động hợp đồng

Theo quy định tại Điều 24 của Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/06/2015 của Chính phủ.

Viên chức tham gia quản lý (bao gồm: Trưởng/Phó đơn vị), viên chức và lao động hợp đồng làm Phiếu đánh giá và phân loại viên chức, lao động theo kết quả nhiệm vụ được giao, tự nhận xét ưu, nhược điểm trong công tác và phân loại (Mẫu số 03 của Nghị định số 56/2015/NĐCP).

Hợp toàn thể đơn vị, có mời đại diện Lãnh đạo Viện (được phân công phụ trách đơn vị tại Thông báo số 179/TB-TS₃ ngày 20/7/2018) để kiểm điểm công tác năm theo trình tự sau:

- Từng cá nhân trình bày báo cáo kiểm điểm tự đánh giá kết quả công tác theo nhiệm vụ được giao;
- Trưởng đơn vị đánh giá những ưu, nhược điểm và dự kiến phân loại viên chức, lao động hợp đồng thuộc quyền quản lý. Tập thể góp ý kiến cho từng cá nhân. Ý kiến góp ý được lập thành biên bản và thông qua tại cuộc họp;
- Cá nhân hoàn thiện hồ sơ đánh giá, phân loại trình Trưởng đơn vị xem xét, phê duyệt. Trên cơ sở ý kiến góp ý tại cuộc họp, Trưởng đơn vị nhận xét, đánh giá những ưu, nhược điểm và quyết định phân loại viên chức và lao động hợp đồng thuộc diện minh quản lý.

Lãnh đạo Viện đánh giá những ưu, nhược điểm và phân loại đối với Trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc được Viện trưởng phân công phụ trách tại Thông báo số 179/TB-TS₃ ngày 20/7/2018 về việc phân công công tác lãnh đạo Viện Nghiên cứu Thủy sản III và chịu trách nhiệm về kết quả đánh giá, phân loại.

Lưu ý: Cá nhân được đánh giá, xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” phải có sáng kiến để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.

PHẦN II BÌNH XÉT THI ĐUA KHEN THƯỞNG NĂM 2019

I. Các căn cứ pháp lý để bình xét thi đua khen thưởng

- Luật Thi đua, khen thưởng;
- Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;
- Thông tư số 08/2018/TT-BNNPTNT ngày 06/8/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

II. Công tác xét khen thưởng năm 2019

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “ Lao động tiên tiến” thực hiện theo quy định tại điều 24 của Luật thi đua khen thưởng.

Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

Đối với cá nhân chuyển công tác, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm bình xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến của cơ quan cũ).

Trường hợp cá nhân được điều động, biệt phái đến đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, do đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định và được đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái xác nhận.

Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định: Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với các cá nhân mới tuyển dụng dưới 10 tháng; bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên. Theo đó bỏ quy định: Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” khi nghỉ từ 40 ngày làm việc trở lên tại Khoản 6 Điều 5 Nghị định 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014.

2. Danh hiệu “chiến sĩ thi đua cơ sở”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”, có **sáng kiến** để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được đơn vị công nhận.

Tỷ lệ cá nhân được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” của Viện.

Sáng kiến được quy định tại Điều 5 Thông tư số 08/2018/TT-BNNPTNT ngày 06/8/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Cá nhân có các giải pháp (giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật) đã được triển khai áp dụng có hiệu quả thì được xem xét công nhận sáng kiến (*nêu rõ số quyết định nghiệm thu, công nhận hoặc số văn bản ban hành*)

Cá nhân được công nhận có đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng phải là người chủ nhiệm đề tài (gồm cả đề tài nhánh), người trực tiếp tham gia nghiên cứu ở mức độ đóng góp vào đề tài từ 30% trở lên; đề tài đã được nghiệm thu đạt kết quả, có sản phẩm được ứng dụng vào thực tiễn.

***Lưu ý:**

Các đơn vị có cá nhân đăng ký danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” thực hiện đánh giá, phân loại công chức, viên chức và bình xét thi đua khen thưởng năm 2019 sau khi có kết quả xét duyệt sáng kiến của Hội đồng xét duyệt sáng kiến Viện.

3. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

Theo tiêu chuẩn quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 27 Luật Thi đua, Khen thưởng.

Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét tặng cho tập thể đạt tiêu chuẩn sau:

- Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;

- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

- Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

4. Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”

Theo tiêu chuẩn quy định tại Điều 27 Luật Thi đua, Khen thưởng.

Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” được xét tặng cho tập thể đạt tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;

- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;

- Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật hình thức cảnh cáo trở lên;

- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Để chuẩn bị tốt cho công tác bình xét thi đua khen thưởng năm 2019, Viện yêu cầu Trưởng các đơn vị căn cứ vào bản đăng ký thi đua đầu năm, kết quả xét duyệt sáng kiến và kết quả đánh giá, phân loại CCVCLĐ tổ chức bình xét thi đua và đề nghị khen thưởng các danh hiệu: “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở”, Tập thể “Lao động xuất sắc”, Tập thể “Lao động tiên tiến”.

PHẦN III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Về đánh giá phân loại công chức, viên chức, hợp đồng lao động năm 2019

Trưởng các đơn vị chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện công tác đánh giá, phân loại viên chức, lao động hợp đồng thuộc quyền quản lý và hoàn thành báo cáo về Viện trước ngày **16/12/2019**

Đơn vị nhận b/c: Phòng Tổ chức, Hành chính (đ/c Hiền), bằng bản cứng và bản điện tử gửi Email p.tchc@ria3.vn.

Hồ sơ báo cáo về Tổ chức, Hành chính gồm:

- a) Biên bản họp toàn thể CCVCLĐ của đơn vị;
- b) Phiếu đánh giá của tất cả viên chức và lao động hợp đồng.
- c) Báo cáo kết quả đánh giá, phân loại viên chức và lao động hợp đồng năm 2019. (theo mẫu kèm theo Hướng dẫn).

II. Về tổng hợp các sáng kiến, công trình khoa học năm 2019

Đối với các cá nhân đăng ký thi đua danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” phải có **Báo cáo đề nghị công nhận sáng kiến**, Trưởng đơn vị tổng hợp gửi về Viện trước ngày 09/12/2019.

Đơn vị nhận b/c: Phòng Tổ chức, Hành chính (đ/c Hiền), bằng bản cứng và bản điện tử gửi Email p.tchc@ria3.vn.

III. Về hồ sơ bình xét thi đua khen thưởng năm 2019

Trưởng các đơn vị chỉ đạo và tổ chức bình xét thi đua khen thưởng năm 2019 và hoàn thành hồ sơ gửi về Viện trước ngày 16/12/2019.

Đơn vị nhận b/c: Phòng Tổ chức, Hành chính (đ/c Hiền), bằng bản cứng và bản điện tử gửi Email p.tchc@ria3.vn.

Hồ sơ khen thưởng gồm:

- a) Biên bản họp toàn thể CBVC đơn vị;
- b) Danh sách CCVCLĐ được công nhận sáng kiến,
- c) Báo cáo thành tích
- d) Văn bản đề nghị xét hình thức khen thưởng.

IV. Giao nhiệm vụ thực hiện

1. Phòng Tổ chức Hành chính

Hướng dẫn, giải đáp thắc mắc có liên quan đến công tác đánh giá phân loại công chức, viên chức, hợp đồng lao động, bình xét thi đua.

Chủ trì phối hợp với các đơn vị trình Viện trưởng tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt kiểm điểm công tác của Viện năm 2019 và Họp hội đồng sáng kiến, Hội đồng thi đua khen thưởng.

Tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ đánh giá công chức, đề nghị khen thưởng gửi Bộ đúng thời gian quy định.

2. Phòng Khoa học Hợp tác quốc tế và Đào tạo

Đăng tải các Văn bản là cơ sở pháp lý thực hiện công tác đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức; bình xét thi đua khen thưởng để mọi người cùng biết và thực hiện.

3. Các đơn vị thuộc và trực thuộc

Trưởng các đơn vị chỉ đạo thực hiện và báo cáo đúng thời gian theo quy định. Nếu quá thời gian quy định trên các đơn vị nào không có báo cáo thì coi như không đề nghị khen thưởng và không đánh giá xếp loại công chức, viên chức, lao động ./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị thuộc và trực thuộc (thực hiện);
- Lãnh đạo Viện (thực hiện);
- Bí thư Cấp ủy (phối hợp tổ chức thực hiện);
- Chủ tịch Công đoàn Viện (phối hợp tổ chức thực hiện);
- Bí thư Đoàn Thanh niên Viện (phối hợp tổ chức thực hiện);
- Lưu VT.

VIỆN TRƯỞNG



Nguyễn Hữu Ninh

VIỆN NGHIÊN CỨU NUÔI TRỒNG THỦY SẢN III
Tên đơn vị:.....

BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, PHẦN LOẠI VIỆN CHỨC, LĐHĐ NĂM 2019

TT	Nhóm công chức, viên chức	Tổng số (người)	Mức độ phân loại đánh giá						Ghi chú
			Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nghiệp vụ	Hoàn thành nhiệm vụ chưa về năng lực/Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ còn hạn chế	Không hoàn thành nhiệm vụ	Không xét	
(1)	(2)	(3)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)
I	Viên chức quản lý	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
II	Viên chức								
III	Lao động hợp đồng								

NGƯỜI LẬP BẢNG

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ